

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1510 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh các Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2012, 2746/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2013 và 2894/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê



đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 213/TTr-SNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh diện tích, cơ cấu sử dụng đất thuê và bổ sung tên đơn vị hành chính mới sau sáp nhập ghi tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh các Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2012, 2746/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2013 và 2894/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, như sau:

1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, như sau:

Từ:

“Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh với nội dung sau:

Chấp thuận giao đất (đợt 1) cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm diện tích 328.351,4 m² tại xã Tam An, huyện Long Thành để đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tam An, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng nhà máy là 181.368,2 m².
- Diện tích đất công trình dịch vụ hành chính là 11.832,8 m².
- Diện tích đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật là 9.582,8 m².
- Diện tích đất cây xanh là 64.132,2 m².
- Diện tích đất giao thông là 61.435,4 m².
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ chuyển thiết kế quy hoạch lên bản đồ địa chính khu đất số 45/TLBĐ, tỷ lệ 1/2.000 do Công ty TNHH Khảo

sát và Xây dựng 6 xác lập ngày 17 tháng 4 năm 2017, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 19 tháng 4 năm 2017.”

Thành:

“Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, với nội dung sau:

Chấp thuận giao đất (đợt 1) cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm diện tích 328.351,4 m² tại xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là xã An Phước, thành phố Đồng Nai) để đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tam An, trong đó:

- Đất nhà máy, nhà kho là 241.781,2 m².
- Đất công trình dịch vụ - hành chính là 3.932,9 m².
- Đất các khu kỹ thuật là 5.263,3 m².
- Đất cây xanh, mặt nước là 32.701,9 m².
- Đất giao thông, bãi đỗ xe: 44.672,1 m².

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 12576/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai xác lập ngày 31 tháng 12 năm 2025.”

2. Điều chỉnh Điều 2 Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, như sau:

Từ:

“Điều 2. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2746/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh với nội dung sau:

Chấp thuận giao đất (đợt 2) cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm diện tích 119.607,6 m² tại xã Tam An, huyện Long Thành để đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tam An, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng nhà máy là 80.868,3 m².
- Diện tích đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật là 1.412,9 m².
- Diện tích đất cây xanh là 23.041,1 m².
- Diện tích đất giao thông là 14.285,3 m².

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ chuyển thiết kế quy hoạch lên bản đồ địa chính khu đất số 45/TLBĐ, tỷ lệ 1/2.000 do Công ty TNHH Khảo sát và Xây dựng 6 xác lập ngày 17 tháng 4 năm 2017, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 19 tháng 4 năm 2017.”

Thành:



“Điều 2. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2746/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, với nội dung sau:

Chấp thuận giao đất (đợt 2) cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm diện tích 119.607,6 m² tại xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là xã An Phước, thành phố Đồng Nai) để đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tam An, trong đó:

- Đất nhà máy, nhà kho là 94.199,9 m².
- Đất công trình dịch vụ - hành chính là 4.410,3 m².
- Đất cây xanh, mặt nước là 8.578,7 m².
- Đất giao thông, bãi đỗ xe: 12.418,7 m².
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 12576/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai xác lập ngày 31 tháng 12 năm 2025.”

3. Điều chỉnh Điều 3 Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, như sau:

Từ:

“Điều 3. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh với nội dung sau:

Chấp thuận cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm thuê 24.830,9 m² tại xã Tam An, huyện Long Thành để sử dụng vào mục đích xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tam An, với các nội dung sau:

- + Diện tích đất xây dựng nhà máy là 13.701,0 m².
- + Diện tích đất cây xanh là 9.647,4 m².
- + Diện tích đất giao thông là 1.482,5 m².
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ chuyển thiết kế quy hoạch lên bản đồ địa chính khu đất số 45/TLBĐ, tỷ lệ 1/2.000 do Công ty TNHH Khảo sát và Xây dựng 6 xác lập ngày 17 tháng 4 năm 2017, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 19 tháng 4 năm 2017.”

Thành:

“Điều 3. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, với nội dung sau:

Chấp thuận cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm thuê 24.830,9 m² tại xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là xã An

Phước, thành phố Đồng Nai) để sử dụng vào mục đích xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tam An, với các nội dung sau:

- Đất nhà máy, nhà kho là 13.909,8 m².
- Đất công trình dịch vụ - hành chính là 718,9 m².
- Đất các khu kỹ thuật là 57,7 m².
- Đất cây xanh, mặt nước là 6.534,1 m².
- Đất giao thông, bãi đỗ xe: 3.610,4 m².
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 12576/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai xác lập ngày 31 tháng 12 năm 2025.”

3. Lý do điều chỉnh quyết định cho thuê đất: Điều chỉnh cơ cấu, diện tích sử dụng đất cho phù hợp các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chuyển thông tin cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm; Thông báo cho người sử dụng đất nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

b) Ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định và trao Giấy cho người sử dụng đất sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định; Chỉ đạo thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

2. Đề nghị Thuế thành phố Đồng Nai:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định đơn giá thuê đất và ban hành thông báo về nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm theo quy định.

b) Hướng dẫn Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã An Phước có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc sử dụng đất, đầu tư xây dựng của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm theo quy định.

4. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định; sử dụng đất theo đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đảm bảo tiến độ; chấp hành quy định của Luật Đất đai và các Luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 4.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Công thương; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố; Trưởng Thuế thành phố Đồng Nai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trường Lâm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (Phòng Dữ liệu và Truyền thông số) đăng tải Quyết định này lên trang thông tin điện tử./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (Phòng Dữ liệu và Truyền thông số) (đăng tin);
- Lưu VT, KTNS, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Anh